

phù phối hợp với Ủy ban Pháp chế, Hội đồng trọng tài kinh tế Nhà nước xây dựng những điều lệ cụ thể cho việc ký kết từng loại hợp đồng kinh tế của ngành, trình Chính phủ ban hành.

**Điều 27.** — Ông Chủ tịch Hội đồng trọng tài kinh tế Nhà nước có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan đề hướng dẫn, giải thích và quy định chi tiết thi hành bản điều lệ này.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó thủ tướng*  
**LÊ THANH NGHỊ**

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ Y TẾ — VĂN HÓA

**THÔNG TƯ liên bộ số 2-TT/LB ngày 14-1-1975 về việc chỉ đạo công tác vệ sinh phòng bệnh trong cuộc vận động xây dựng nếp sống mới.**

Cuộc vận động xây dựng nếp sống mới ở miền Bắc nước ta hiện nay là một cuộc vận động cách mạng có tính chất sâu sắc và toàn diện, có phạm vi hoạt động rộng lớn. Để phục vụ chủ trương tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và phong trào lao động sản xuất nói chung, vấn đề giữ gìn sức khỏe có vị trí rất lớn, đòi hỏi có sự phối hợp chặt chẽ của nhiều ngành, nhiều cấp. Trong phạm vi y tế, văn hóa, liên bộ thấy cần có sự phối hợp chỉ đạo chung để thống nhất chương trình kế hoạch hoạt động từ trung ương đến cơ sở. Trong việc phối hợp chỉ đạo đó ngành y tế chịu trách nhiệm chính về mặt hướng dẫn kỹ thuật chuyên môn; ngành văn hóa chịu trách nhiệm về mặt tuyên truyền vận động bằng các hình thức văn học nghệ thuật.

Trên tinh thần đó, liên bộ ra thông tư này nhằm giúp các địa phương thấy rõ được mục đích, yêu cầu, nội dung công tác và biện pháp thực hiện.

## **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

1. Làm cho công tác vệ sinh phòng bệnh gắn liền với phong trào xây dựng nếp sống mới của quần chúng, trước mắt nhằm thực hiện tốt quy ước tổ chức lại đám tang, đám cưới, giỗ, tết, hội hè.

2. Phối hợp về mặt tuyên truyền vận động để gây thành một phong trào vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch trong quần chúng, từng bước đưa phong trào ấy tiến lên, đáp ứng yêu cầu về sức khỏe, về tuổi thọ của quần chúng, phục vụ tốt nhiệm vụ sản xuất, quốc phòng và xây dựng cuộc sống mới, con người mới.

3. Từng bước làm thay đổi bộ mặt văn hóa, xã hội miền Bắc nước ta.

## **II. NỘI DUNG CÔNG TÁC CỤ THỂ CỦA PHONG TRAO VỆ SINH PHÒNG BỆNH**

Muốn giải quyết 3 yêu cầu chính nói trên, liên bộ Y tế — Văn hóa chủ trương từ nay đến cuối năm 1975 các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố và các Sở, Ty y tế, văn hóa cần tiến hành những việc cụ thể như sau.

### **1. Đối với vùng thành thị và công nghiệp:**

— Tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân, chủ yếu là công nhân và thị dân hàng tuần tích cực làm tổng vệ sinh đường phố, xí nghiệp, cơ quan, trường học.

— Khẩn trương thu dọn hết những đồng rác, những đồng gạch, ngói, sắt, thép vụn hay những phế liệu khác trong thời kỳ chiến tranh còn đọng lại, chuyển những thứ ấy đi nơi khác, hoặc đem lấp các hố bom, các chỗ trũng, nhằm làm cho vùng này được sạch sẽ phong quang, đồng thời góp phần giải quyết mặt bằng đất đai để mở rộng thêm đường sá, xây dựng thêm cơ sở sản xuất, nhà ở hoặc những công trình phúc lợi khác cho nhân dân.

— Thanh toán kịp thời các nguồn phân, nước tiểu, các nguồn rác thải hàng ngày, khơi thông các cống rãnh, mương máng, chắm dứt tệ vứt rác, vứt súc vật chết hay những vật ứ tạp khác ra đường phố. Các hố xí công cộng cần được bảo đảm đủ với nhu cầu và cần được dọn sạch thường xuyên.

— Ở các cửa hàng thực phẩm, các hàng ăn, giải khát phải có chế độ kiểm tra việc thực hiện

những quy tắc vệ sinh do hai ngành y tế và thường nghiệp đã phối hợp ban hành.

— Ở các khu nhà tập thể hay những nơi công cộng khác cần đề nghị với các cơ quan có trách nhiệm xây dựng hoặc tu sửa lại các bể chứa nước, các nhà tắm, nhà vệ sinh, đặt thêm thùng đựng rác, phát triển thêm xe đồ rác, tăng cường phương tiện hút phân ở các bể phân, lấp các ao tù. Thường xuyên tổ chức những đợt diệt chuột, diệt ruồi, muỗi... Tổ chức tiêm chủng phòng dịch trong nhân dân theo kế hoạch y tế; giáo dục ý thức vệ sinh chung, có biện pháp kiểm tra thường xuyên.

### 2. Đối với vùng nông thôn đồng bằng và trung du:

— Phát động phong trào sạch làng tốt ruộng. Thường xuyên làm vệ sinh thôn xóm.

— Vận động nhân dân ăn chín, uống chín, diệt ruồi, muỗi, chuột.

— Vận động nhân dân xây dựng các công trình vệ sinh giếng nước, nhà tắm, hố xí 2 ngăn theo sự hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Y tế.

— Vận động nhân dân không nuôi chó, không thả lợn rong, không để trẻ em và gia súc ỉa đái trên mặt đường hay những nơi công cộng khác.

— Thường xuyên kiểm tra vệ sinh và đặt quy tắc vệ sinh phòng dịch, chống ô nhiễm ở các cơ sở chăn nuôi tập thể, các nơi chế biến phân, các lò sát sinh, các kho thực phẩm, các kho chứa thuốc trừ sâu.

3. Đối với vùng kinh tế mới: Cần có quy hoạch xây dựng bản làng theo nếp sống mới, bảo đảm đủ các công trình vệ sinh ngay từ khi mới đến.

### 4. Đối với miền núi:

— Cũng như đối với đồng bằng và trung du, vận động nhân dân ăn chín, uống chín, diệt ruồi, muỗi, chuột, phát động phong trào «sạch bản, tốt đồng», thường xuyên phát quang và làm vệ sinh bản làng.

— Vận động dời chuồng gia súc xa nhà, không ỉa xuống suối; tùy theo điều kiện thực tế từng nơi mà làm hố xí 2 ngăn như miền xuôi hoặc hố xí chìm.

— Bài trừ mê tín dị đoan, đau ốm phải tìm đến y tế.

— Vận động phụ nữ khám thai và đến đẻ ở bệnh viện hay trạm y tế.

— Vận động nhân dân tiêm chủng phòng dịch hàng năm, tiếp tục đến cùng công tác tiêu diệt bệnh sốt rét.

— Ngoài những nội dung trên, tùy đặc điểm của từng vùng về kinh tế, văn hóa, tùy đối tượng mà tuyên truyền vận động các vấn đề khác như vệ sinh ăn uống, vệ sinh cá nhân, nghỉ ngơi giải trí sau những ngày làm việc khẩn trương, đặc biệt là rèn luyện thân thể nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe và sức dẻo dai trong lao động.

5. Vận động sinh đẻ có kế hoạch đẻ có điều kiện đảm bảo hạnh phúc gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Hai ngành y tế và văn hóa cần phối hợp chặt chẽ với đoàn thể phụ nữ, với Ủy ban bảo vệ bà mẹ trẻ em các cấp để tuyên truyền vận động tích cực và kiên trì thực hiện chủ trương này.

## III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Như trên đã nói cuộc vận động thực hiện nếp sống mới nói chung và cuộc vận động vệ sinh phòng bệnh nói riêng là một cuộc vận động lâu dài, liên quan đến mỗi tầng lớp xã hội, do đó phải được lãnh đạo và chỉ đạo chặt chẽ của Đảng và chính quyền các cấp. Hai ngành văn hóa và y tế là tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, đồng thời là cơ quan trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Sau khi cấp ủy và chính quyền đã có chủ trương, hai ngành phải cùng nhau bàn bạc và thống nhất về nội dung, tận dụng mọi lực lượng, xây dựng một kế hoạch công tác cụ thể thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, hết sức tránh chồng chéo và tràn lan, ít hiệu quả.

2. Khi xây dựng quy ước nếp sống mới của từng vùng, từng khu vực, hai ngành cần có sự phối hợp nghiên cứu tình hình để có nội dung thích hợp với từng nơi, đặt yêu cầu vệ sinh thành một yêu cầu thi đua xây dựng xã và các đơn vị cơ sở của Nhà nước.

3. Hai ngành cũng cần có sự phối hợp về mặt bồi dưỡng cán bộ xây dựng nếp sống mới, về ngân sách tuyên truyền, về mặt chỉ đạo điển hình.

Tổ chức phổ biến và thảo luận nghiêm chỉnh trong nhân dân, công nhân, viên chức các cơ quan Nhà nước bản điều lệ vệ sinh đã ban hành

theo nghị định số 194-CP ngày 31-12-1964 và các thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế..., Bộ Công an, của liên bộ Y tế - Thể dục thể thao.

4. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các ngành có liên quan như y tế, công trình thị chính, văn hóa, giáo dục, công an phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Thanh niên, Phụ nữ thực hiện các điều lệ và thông tư trên, hàng năm có kế hoạch cụ thể, sau mỗi năm có kiểm điểm rút kinh nghiệm đề dần dần đưa những công tác này vào nền nếp vững chắc.

Từng thời kỳ, hai ngành cùng có sự phối hợp kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; động viên khen thưởng kịp thời.

Liên Bộ Văn hóa và Y tế yêu cầu Ủy ban hành chính các cấp, các Sở, Ty văn hóa và y tế có kế hoạch cụ thể thực hiện thông tư này với tinh thần nghiêm chỉnh, có kế hoạch đề từng bước đưa cuộc vận động nếp sống mới nói chung và nếp sống vệ sinh, phòng bệnh nói riêng của chúng ta vào nền nếp, đáp ứng yêu cầu vì sức khỏe nhân dân trong những điều kiện mới vì nhiệm vụ và lao động của giai đoạn cách mạng hiện nay.

Hà-nội, ngày 14 tháng 1 năm 1975

Bộ trưởng Bộ Văn hóa      Q. Bộ trưởng Bộ Y tế  
HOÀNG MINH GIÁM      Bác sĩ VŨ VĂN CẦN

**THÔNG TƯ liên bộ số 5-TT/LB ngày 7-2-1975 hướng dẫn thực hiện chế độ khám bệnh, chữa bệnh đối với thương binh, những người bị thương được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh và cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động.**

Hội đồng Chính phủ, trong nghị quyết số 3524-NC ngày 17-10-1961 và một số văn bản khác đã quy định chế độ khám bệnh, chữa bệnh cho thương binh, bệnh binh; và trong thông tư số 84-TTg ngày 25-8-1963 đã quy định chế

độ khám bệnh, chữa bệnh đối với công nhân, viên chức, quân nhân về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động.

Căn cứ vào các quy định của Hội đồng Chính phủ, liên Bộ Y tế - Nội vụ - Tài chính đã ra thông tư số 19-TT/LB ngày 19-3-1962, thông tư số 25-TT/LB ngày 12-8-1969 hướng dẫn cụ thể chế độ khám bệnh, chữa bệnh đối với các đối tượng nói trên.

Ngày 25-4-1974, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 91-TTg về việc chấn chỉnh tổ chức khám bệnh, chữa bệnh và quy định mức y dược phí cho công nhân, viên chức Nhà nước, thương binh và công nhân, viên chức, quân nhân về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động. Liên Bộ Y tế - Tài chính đã ra thông tư số 32-TT/LB ngày 24-12-1974 hướng dẫn thực hiện nghị quyết nói trên.

Riêng đối với việc khám bệnh, chữa bệnh và quản lý, sử dụng kinh phí về việc này cho thương binh, những người bị thương được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh và cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động, liên Bộ Y tế - Nội vụ - Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm như sau.

### I. NHỮNG ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NHƯ CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC TẠI CHỨC

1. Thương binh (đã được xếp hạng thương tật và cấp sổ trợ cấp hàng tháng);
2. Những người bị thương được hưởng chính sách như thương binh (đã được xếp hạng thương tật và cấp sổ trợ cấp hàng tháng);
3. Cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân đã về nghỉ hưởng trợ cấp hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;
4. Quân nhân mất sức lao động 60% trở lên đã về gia đình, đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo nghị định số 500-ND/LB của liên Bộ Cứu tế xã hội - Tài chính - Quốc phòng ngày 12-11-1958 hoặc nghị định số 523-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 6-12-1958;
5. Bệnh binh và quân nhân phục viên bị vết thương, bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát (đã được đơn vị cũ cấp giấy chứng nhận

0966667474 www.thuvienphapluat.com Tel: +84-8-3845 6688